

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN AN DƯƠNG
2. Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn An Dương, huyện An Dương, Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 07 ngày/ tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề KCB	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I. KHOA CẤP CỨU- HỒI SỨC TÍCH CỰC, CHỐNG ĐỘC VÀ PT GMHS							
1	Phạm An Hiện	002181/HP-CCHN; 1345/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa Ngoại KCB CK Gây mê hồi sức, Xquang	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Giám đốc - BSKII - Chịu trách nhiệm chuyên môn tại TTYT		
2	Trương Thị Thanh Huế	004075/HP-CCHN 182/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa Gây mê hồi sức KB,CB Nội khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa - BSKKI		
3	Trần Thị Thêu	009518/HP-CCHN 464/QĐ - SYT	KB, CB Nội khoa KB, CB chuyên khoa GMHS	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - BSKKI		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
4	Lê Văn Thường	004043/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng		
5	Nguyễn Thị Bích Phượng	004034/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng sản		
6	Bùi Thị Yến	009531/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng		
7	Chu Thị Nhiên	004044/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng		
8	Mai Thị Ngà	004902/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng		
9	Nguyễn Thị Thúy Linh	009501/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng		
10	Trần Thị Mai	009530/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng		
11	Phùng Thị Tuyền	002207/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
12	Phạm Thị Thoa	003655/HP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Gây mê hồi sức	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Trung cấp gây mê hồi sức		
II. KHOA KHÁM BỆNH							
1	Nguyễn Thị Thu Hường	004070/HP-CCHN 186/QĐ-SYT	KB, CB bằng Y học cổ truyền KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Trưởng phòng - BSKKI		Tăng cường KCB tại khoa Khám Bệnh
2	Nguyễn Văn Minh	003676/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa - BSKKI		
3	Vũ Thị Duyên	004021/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - BSKKI		
4	Phạm Thị Hương Giang	010973/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - BSKKI		
5	Nguyễn Thanh Tùng	012430/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sỹ		
6	Trịnh Thị Thùy Dung	004005/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng		
7	Nguyễn Thị Thu Hoài	004901/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
8	Đồng Thị Vân	006522/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
9	Lại Thị Hương	004897/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
10	Đỗ Thị Phương	004039/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
11	Nguyễn Xuân Vương	009496/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
12	Đỗ Như Quỳnh	010133/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
13	Lê Thị Thu	010559/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
14	Bùi Thị Thanh Thúy	010636/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
15	Trần Thị Xiêm	008293/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 25/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
16	Bùi Thị Hoa	013258/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
17	Đặng Thị Thu Lan	013380/HP -CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
18	Phạm Thùy Linh	013438/HP -CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
19	Bùi Thị Thúy Hiền	009932/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
III. KHOA NỘI - NHI							
1	Bùi Thị Thu Hằng	011282/HP - CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó Giám đốc- BSCKI		Tăng cường KCB tại AM khoa Khoa Nội - Nhi
2	Trịnh Thị Hải	004033/HP-CCHN 181/QĐ-SYT	KB, CB Nội khoa KB, CB chuyên khoa Nhi	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa - BSCKI		
3	Bùi Đức Tuấn	001792/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - BSCKI		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
4	Nguyễn Thị Ngọc	007285/HP - CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - Bác sĩ		
5	Phạm Thị Nga	012278/HP - CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
6	Đặng Thị Hợi	012276/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
7	Đặng Thị Vân	004018/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng		
8	Chu Thị Hường	004057/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
9	Nguyễn Thị Thảo	003660/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
10	Phạm Thị Ngọc Bích	012397/HP - CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
11	Trần Thị Đoan	004017/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
12	Bùi Thị Hiền	004893/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
13	Nguyễn Thị Thanh Thủy	008578/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngành điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
14	Lê Thùy Linh	010129/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
15	Đào Thị Liên	009500/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
16	Nguyễn Thị Hương	009535/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
17	Trần Trọng Nghĩa	011111/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
18	Đinh Thị Báu Liên	006574/HP - CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
19	Vũ Thị Dung	0005704/HD - CCHN	ĐD chăm sóc người bệnh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
20	Lê Ánh Dương	004016/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Trung cấp Điều dưỡng		
IV. KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN & PHỤC HỒI CHỨC NĂNG							
1	Đào Thị Quỳnh Thoa	004069/HP-CCHN 185/QĐ-SYT	KB, CB bằng YHCT KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa - BSKKI		
2	Vũ Văn Sơn	004020/HP-CCHN 353/QĐ-SYT	KB, CB bằng YHCT KB, CB chuyên khoa PHCN	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - Bác sĩ		
3	Nguyễn Thị Bích Nhưng	011175/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
4	Bùi Thị Lan Anh	011174/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
5	Vũ Thanh Loan	011556/HP -CCHN	KB, CB bằng YHCT	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
6	Đoàn Thị Hải Yến	000212/HP- GPHN	Y học cổ truyền	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
7	Phạm Thị Quỳnh	002500/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng		
8	Đồng Thị Thanh Thủy	004009/HP-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL- PHCN	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên VLTL- PHCN		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
9	Nguyễn Thị Lan	004047/HP-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL- PHCN	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
10	Nguyễn Thị Hoa Hiền	004025/HP-CCHN 1186/QĐ-SYT	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng Thực hiện các kỹ thuật về YHCT theo chỉ định của Bác sĩ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		
11	Trương Thị Thiện	004046/HP-CCHN 1187/QĐ-SYT	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng Thực hiện các kỹ thuật về YHCT theo chỉ định của Bác sĩ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		
12	Lưu Thị Thảo	004048/HP-CCHN 1185/QĐ-SYT	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng Thực hiện các kỹ thuật về YHCT theo chỉ định của Bác sĩ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		
13	Tiêu Ngọc Anh	004024/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
14	Phùng Thị Thuận	008584/HP-CCHN 1183/QĐ-SYT	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng Thực hiện các kỹ thuật về YHCT theo chỉ định của Bác sĩ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Y sĩ/ Điều dưỡng/ CC VLTL- PHCN		
15	Nguyễn Hoàng Công	008583/HP-CCHN 1184/QĐ-SYT	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng Thực hiện các kỹ thuật về YHCT theo chỉ định của Bác sĩ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		



(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
16	Nguyễn Đình Hiền	009498/HP-CCHN 1182/QĐ-SYT	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y Thực hiện các kỹ thuật về YHCT theo chỉ định của Bác sĩ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		
17	Nguyễn Thị Nhi	009499/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
18	Lưu Thị Hồng	013477/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
V. KHOA TRUYỀN NHIỄM							
1	Vũ Thị Tăng	003652/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa - Bác sĩ		
2	Nguyễn Thị Loan	004056/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - BSCKI		
3	Trần Thị Thu Trang	004060/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
4	Phạm Thị Yến	004060/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
5	Mai Thị Thêm	004022/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
6	Nguyễn Thị Lý	004023/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
7	Nguyễn Thị Hà	008579/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
8	Lê Danh Xương	004903/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
9	Lưu Thị Trang	009522/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
10	Phạm Thị Hồng Nhưng	009529/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
11	Bùi Thị Vân	012165/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		



(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
12	Lê Quang Trưởng	013396/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
VI. KHOA NGOẠI							
1	Trần Nam Trung	002195/HP-CCHN 1270/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa Ngoại KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó Giám đốc- Trưởng khoa - BSCKII		
2	Vũ Mạnh Hưng	003650/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Ngoại	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - BSCKI		
3	Nguyễn Huy Hoàng	013094/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Ngoại	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - Bác sĩ		
4	Dương Quang Long	000004/HP-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
5	Trần Thị Vĩnh	004065/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng		
6	Phạm Thị Hòa	008585/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
7	Phạm Thị Thanh	004037/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
8	Đào Thị Hoài	007237/HP - CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngành điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
9	Phạm Trường Dương	004895/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngành điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
10	Phạm Minh Thắng	003657/HP-CCHN	Thực hiện KT chụp X Quang	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
11	Nguyễn Thị Vĩnh	009672/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
12	Đỗ Thị Hương	011588/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
13	Nguyễn Thị Liên	013213/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
14	Dương Thu Hiền	000073/HP-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
VII. KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN VÀ PHỤ SẢN							
1	Phạm Thị Thanh Quyên	004068/HP-CCHN	KB, CB Sản phụ khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa - BSCKI		



(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
2	Đinh Thị Hoãn	004066/HP-CCHN	KB, CB Sản phụ khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - Bác sĩ		
3	Đỗ Mạnh Tuấn	009783/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	BSCKI		
4	Hoàng Thủy Tiên	013117/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
5	Ngô Đình Hưng	009759/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
6	Vũ Thị Điện	003674/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng		
7	Nguyễn Thị Tinh	003666/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học ĐD Sản		
8	Phan Thanh Huyền	003667/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học ĐD Sản		
9	Đào Thị Thu	004011/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Hộ sinh		
10	Nguyễn Thị Ngọc Hà	003670/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Hộ sinh		
11	Nguyễn Thị Bích Thủy	004063/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Hộ sinh		
12	Trần Thị Ngân	003672/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Hộ sinh		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
13	Nguyễn Thị Thúy	003669/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Hộ sinh		
14	Đoàn Thị Tươi	004061/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Hộ sinh		
15	Nguyễn Thị Thanh Loan	003668/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Hộ sinh		
16	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	008202/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Hộ sinh		
VIII. KHOA RĂNG HÀM MẶT - MẮT - TAI MŨI HỌNG							
1	Cao Đức Lực	003780/HP-CCHN 1125/QĐ-SYT 354/QĐ-SYT	KB, CB CK Tai mũi họng KCB đa khoa tại TYT, KCB chuyên khoa BS gia đình KB, CB chuyên khoa Mắt	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa - BSCKI		
2	Ngô Thị Ánh Tuyết	004078/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa RHM	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - BSCKI		
3	Vũ Thị Băng	004074/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Mắt	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - BSCKI		
4	Trần Thị Ngoan	013212/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
5	Đồng Thị Thanh Thủy	004028/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng		
6	Nguyễn Trung Thành	004059/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		



(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
7	Trần Thị Thu Hương	004031/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
8	Nguyễn Thị Hòa	004051/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
9	Đoàn Thị Nhiều	008581/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
10	Nguyễn Thị Trang	008580/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
11	Đinh Thị Phương Dung	003659/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
12	Đinh Tú Anh	010525/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		

IX. KHOA XÉT NGHIỆM- VÀ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

1	Ngô Trung Kiên	004036/HP-CCHN	CK Chẩn đoán hình ảnh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa - BSCKI		BS Trần Quang Huy xin thôi việc từ 01/11/2024 (Báo giảm nhân lực)
2	Lê Thị Tiến	010890/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - Điều dưỡng		
3	Phạm Thị Hòe	001932/HP-CCHN	KB, CB CK Sản- KHHGD Chuyên khoa CDHA	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	BSCKI		

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
4	Nguyễn Thị Hằng	003649/HP-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		Ký lại HDLĐ với TTYT từ 25/11/2024 đến ngày 24/11/2025 (Bảo tăng nhân lực)
5	Vũ Thị Bích Ngọc	004077/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng		
6	Nguyễn Thị Thu Hường	001472/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cử nhân sinh học		
7	Nguyễn Thị Hảo	004080/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm		
8	Nguyễn Thị Nga	0007592/HD- CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm		
9	Tạ Thị Diệp	010889/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm		
10	Nguyễn Văn Thành	011785/HP -CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm		
11	Nguyễn Thị Hoa	009850/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
12	Trần Văn Nghĩa	004035/HP-CCHN	KTV chụp X Quang	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		



(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
13	Lê Anh Tuấn	004906/HP-CCHN	KTV chụp X Quang	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
14	Nguyễn Thị Thu	004904/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
15	Trần Minh	010330/HP-CCHN	KTV chẩn đoán hình ảnh	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	KTV chẩn đoán hình ảnh		
16	Đặng Kiều Lan	000162/HP-GPHN	Xét nghiệm Y học	8h/ngày (Từ 7h00-17h00) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6) Trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm		

Hải Phòng, ngày 28 tháng 11 năm 2024

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



GIÁM ĐỐC

BSCKII. *Phạm An Nhiên*